

Số: 159/2024/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 26 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 164/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Anh **Phạm Thanh T** – Sinh năm 1989;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Nơi đăng ký thường trú: **Tổ A, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: Số nhà D, đường N, tổ H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** – Sinh năm 1991;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Nơi đăng ký thường trú: **Tổ A, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: Số nhà D, đường N, tổ H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 25/02/2015 tại Ủy ban nhân dân phường P (Nay là phường L), thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Đến nay, anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Quá trình chung sống anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** có 01 con chung là cháu **Phạm Bình M** – Sinh ngày 08/4/2015. Khi ly hôn anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận việc thỏa thuận nuôi con như sau: Giao cháu **Phạm Bình M** cho chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi. Anh **Phạm Thanh T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1**.

Quan hệ hôn nhân của anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao con chung, cháu **Phạm Bình M** – Sinh ngày 08/4/2015 cho chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Anh **Phạm Thanh T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh **Phạm Thanh T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về lệ phí: Người yêu cầu anh **Phạm Thanh T** và chị **Nguyễn Thị Quỳnh T1** mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000738 ngày 06/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS.
- UBND phường Lào Cai;

Bùi Ngọc Thanh